

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch năm 2009 triển khai Đề án “Quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2008-2010, định hướng đến năm 2015”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2008 - 2010, định hướng đến năm 2015”;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-BTP ngày 12/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Tổ chuyên gia liên ngành triển khai thực hiện Đề án “Quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2008 - 2010, định hướng đến năm 2015”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Tổ chuyên gia liên ngành,

QUYẾT ĐỊNH:

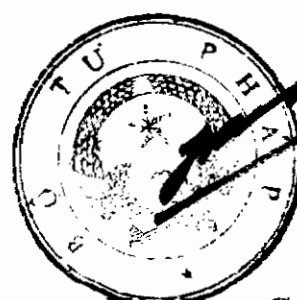
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch năm 2009 triển khai Đề án “Quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2008 - 2010, định hướng đến năm 2015”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, các thành viên Tổ chuyên gia liên ngành, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *1. KCT*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành: Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc (để phối hợp);
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ Tư pháp (để biết);
- Cơ quan đại diện Bộ Tư pháp tại TP. Hồ Chí Minh;
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục TGPL.

BỘ TRƯỞNG**Hà Hùng Cường**

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2009

KẾ HOẠCH NĂM 2009

Triển khai Đề án “Quy hoạch mạng lưới Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm giai đoạn 2008 - 2010, định hướng đến năm 2015”

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1050/QĐ-BTP
ngày 21 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. Mục tiêu

1. Rà soát cơ bản việc ban hành thể chế ở Trung ương và địa phương về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm, tạo tiền đề cho việc đẩy mạnh phát triển về chiều rộng và chiều sâu mạng lưới Trung tâm và Chi nhánh trong những giai đoạn tiếp theo;

2. Xác định đúng thực trạng phát triển của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Chi nhánh của Trung tâm, sự tham gia hỗ trợ công tác trợ giúp pháp lý của các tổ chức, cá nhân hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật và mạng lưới trợ giúp pháp lý ở cơ sở.

3. Đánh giá toàn diện kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Đề án của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2008 và 2009; làm rõ những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế và nguyên nhân; kịp thời phát hiện các khiếm khuyết mới phát sinh từ thực tiễn và đề ra các giải pháp hướng dẫn, chỉ đạo áp dụng thống nhất trong cả nước;

II. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Tự kiểm tra và rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp được Thủ tướng Chính phủ giao tại Đề án quy hoạch trong năm 2008 và năm 2009.

Các công việc cụ thể:

Tiến hành rà soát các công việc đã hoàn thành trong năm 2008, các công việc cần phải hoàn thành trong năm 2009 và những công việc chuẩn bị để hoàn thành trong năm 2010.

Các nội dung rà soát bao gồm:

+ Tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng văn bản pháp luật về trợ giúp pháp lý:

Ở các Bộ, ngành: Rà soát việc ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Trợ giúp pháp lý và văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, ngành, địa phương quy định tại Đề án;

Các địa phương: Rà soát việc ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định của địa phương về trợ giúp pháp lý, văn bản liên quan đến Đề án kiện toàn hoặc Quyết định kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ của Trung tâm, Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm và Chi nhánh cho phù hợp với quy định của Luật Trợ giúp pháp lý, các văn bản hướng dẫn thi hành và Đề án.

+ Mức độ, tỷ lệ hoàn thành việc củng cố, kiện toàn tổ chức Trung tâm trợ giúp pháp lý (việc khắc dấu, đổi tên Trung tâm; thành lập các Phòng nghiệp vụ thuộc Trung tâm); kết quả thành lập các Chi nhánh của Trung tâm, dự kiến địa điểm, nguồn lực cho việc thành lập các Chi nhánh trong những năm tiếp theo để bảo đảm thực hiện Đề án theo tiến độ đã đặt ra;

+ Kết quả việc tăng cường đội ngũ cán bộ cho Trung tâm và Chi nhánh (việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc, bổ nhiệm và cấp Thẻ Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm; việc bổ nhiệm Trưởng Chi nhánh và bố trí nguồn lực làm việc tại Chi nhánh; năng lực hoạt động và khả năng đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý ở cơ sở); việc dự kiến nguồn cử nhân luật cho Trung tâm và Chi nhánh, việc tạo nguồn cử đi đào tạo nghề luật sư tạo nguồn Trợ giúp viên pháp lý, tham dự bồi dưỡng về nghiệp vụ trợ giúp pháp lý; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho cán bộ, cộng tác viên, người thực hiện trợ giúp pháp lý ở địa phương;

+ Thực trạng phát triển, hoạt động của mạng lưới trợ giúp pháp lý ở cơ sở; số lượng, chất lượng hoạt động của các cộng tác viên trợ giúp pháp lý, Tổ cộng tác viên, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý; việc tổ chức, hướng dẫn hoạt động của Trung tâm, Chi nhánh đối với mạng lưới trợ giúp pháp lý ở cơ sở và khả năng thu hút, khuyến khích, huy động các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý;

+ Việc tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm hoạt động trợ giúp pháp lý ở địa phương (việc bố trí trụ sở, đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở; cấp kinh phí bảo đảm hoạt động trợ giúp pháp lý; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho Trung tâm và Chi nhánh);

Cơ quan thực hiện:

+ Bộ Tư pháp chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan rà soát tiến độ hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Trợ giúp pháp lý trong năm 2009;

+ Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Đề án.

Thời gian hoàn thành: Tháng 6 và tháng 7/2009.

2. Có công văn chỉ đạo, hướng dẫn và yêu cầu địa phương về việc thực hiện Đề án.

Các công việc cụ thể:

+ Theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Đề án ở các địa phương về tổ chức, cán bộ, hoạt động, cơ sở vật chất chất bảo đảm hoạt động trợ giúp pháp lý;

+ Hướng dẫn các địa phương kiểm tra, đánh giá kết quả một năm thực hiện Đề án, xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2010 và 2011; xây dựng các biểu mẫu thống kê, báo cáo số liệu liên quan đến các nội dung hoạt động của Đề án;

+ Hướng dẫn các giải pháp cụ thể giúp địa phương giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Đề án trong phạm vi, lĩnh vực các Bộ, ngành trong liên ngành được giao;

+ Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả một năm thực hiện Đề án và triển khai Kế hoạch thực hiện năm 2009 và 2010 trong phạm vi toàn quốc.

↳ Cơ quan thực hiện:

+ Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý) xây dựng các hướng dẫn, yêu cầu báo cáo, các biểu mẫu thống kê, báo cáo số liệu liên quan đến các nội dung hoạt động của Đề án; tổng hợp, xử lý báo cáo của địa phương;

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các Sở, ban, ngành trong liên ngành sơ kết, đánh giá và báo cáo, tổng hợp kết quả một năm thực hiện Đề án;

+ Các Bộ, ban ngành thuộc liên ngành hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện trong phạm vi, lĩnh vực được phân công.

Thời gian hoàn thành: Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án và hướng dẫn địa phương sơ kết trong tháng 6 và tháng 7; Báo cáo sơ kết hoàn thành và gửi về Bộ Tư pháp vào ngày 15/8/2009; tổ chức sơ kết chung trong liên ngành vào đầu tháng 9/2009.

3. Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành về việc thực hiện Đề án tại địa phương

Các công việc cụ thể:

+ Xây dựng kế hoạch, nội dung kiểm tra và thành lập các Đoàn liên ngành ở Trung ương để kiểm tra việc thực hiện Đề án tại các địa phương.

Thời gian, địa điểm kiểm tra: Dự kiến tổ chức 03 đợt kiểm tra tại 03 khu vực trong toàn quốc (đại diện Bắc, Trung, Nam) từ giữa tháng 6 đến tháng 8/2009, mỗi tỉnh 02 ngày.

+ Báo cáo kết quả kiểm tra:

Trên cơ sở báo cáo của các Đoàn kiểm tra liên ngành, Báo cáo tự kiểm tra, đánh giá của các địa phương, Tổ chuyên gia liên ngành có trách nhiệm xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp để Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

Cơ quan thực hiện:

† Cục Trợ giúp pháp lý làm đầu mối hoàn thành việc xây dựng kế hoạch và nội dung kiểm tra trong tháng 5/2009, liên hệ cụ thể với các thành viên Tổ chuyên gia liên ngành, đại diện các Bộ, ngành trong liên ngành lập danh sách, trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp ra Quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành ở Trung ương; hướng dẫn các địa phương tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án;

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện Đề án tại những địa phương không thuộc đối tượng kiểm tra trực tiếp trong 3 đợt kiểm tra liên ngành của Trung ương.

III. Tổ chức thực hiện

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các Bộ, ngành trong liên ngành chỉ đạo các Sở, ban, ngành ở địa phương thuộc lĩnh vực quản lý chủ động phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Cục Trợ giúp pháp lý là đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp phối hợp với các Bộ, ngành trong liên ngành và là cơ quan thường trực giúp Bộ trưởng hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

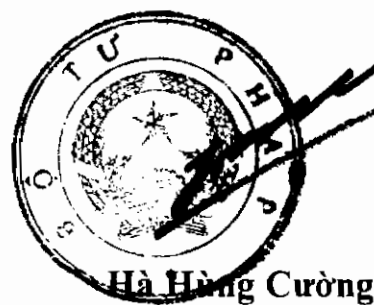
3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp làm đầu mối, phối hợp với các Sở, ban, ngành thuộc liên ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án ở địa phương; kịp thời phát hiện những vướng mắc, những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn triển khai, báo cáo Bộ Tư pháp, các cơ quan có liên quan và đề xuất cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong kinh phí triển khai thực hiện Đề án và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác (Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam, Dự án hợp tác quốc tế, Chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách Trung ương

và địa phương, các nguồn nhân lực và kinh phí hỗ trợ từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước).

5. Các Bộ, ngành thuộc liên ngành ở Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các Sở, ban, ngành ở địa phương có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này và thực hiện chế độ báo cáo, thông tin đầy đủ, kịp thời. Tổ chuyên gia liên ngành có trách nhiệm hoàn thành báo cáo đánh giá toàn diện tình hình thực hiện Đề án trong năm 2009, kế hoạch thực hiện năm 2010 trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15/11/2009. /.

BỘ TRƯỞNG



www.LuatVietnam.vn